

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20
CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC
(AFS110MCS) HONDA BLADE
110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE BLADE 110 (2016) · Dùng cho
HONDA BLADE (2016)

Sơ đồ online:

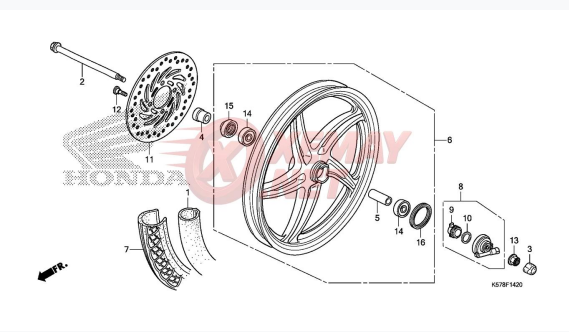
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f14-20-catalogue-banh-xe-truoc-afs110mcs-honda-blade-110--EPCDOV0001849> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 22 chi tiết	Có giá tham khảo: 22/22	Tổng giá trị: 4,871,971đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE
BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA
BLADE 110



Mã EPC	EPCDOV0001849
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE
Năm SX	2016
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE BLADE 110 (2016)
Số phụ tùng	22 chi tiết
Tổng giá trị	4,871,971đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (22 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA BLADE 110**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42712041154	1	87,846đ
1	Săm trước VEE (70/9017) 44712-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44712KWWB22	1	82,967đ
1	Săm trước (CST) 44712-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44712KWE01	1	76,460đ
2	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-KWW-640 HONDA FUTURE 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	44301KWW640	1	62,818đ
3	Nút bít đầu trục bánh xe trước 44302-383-610 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, WAVE	44302383610	1	18,090đ
4	Bạc cách bánh xe trước 44311-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44311KPH900	1	32,410đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Bạc cách trục trước 44620-KPH-950 HONDA FUTURE 125, SH MODE, WAVE 110, WINNER R	44620KPH950	1	35,355đ
6	Bộ vành và moay ơ trước 44650-K57-V20ZA HONDA BLADE 110	44650K57V20ZA	1	1,587,298đ
7	Lốp trước IRC (70/9017 MC 38P) 44711-KWW-B21 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KwWB21	1	357,888đ
7	Lốp trước VEE (70/9017 MC 38P) 44711-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KwWB22	1	351,382đ
7	Lốp trước (CST) (70/90-17M/C 38P) 44711-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44711KwWE01	1	372,529đ
8	Hộp bánh răng đo tốc độ 44800-KWW-650 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	44800KwW650	1	101,659đ
9	Bánh răng đo tốc độ (19răng) 44806-KWB-600 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	44806KWB600	1	25,326đ
10	Vòng đệm bánh răng đo tốc độ 45001-KWW-640 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	45001KwW640	1	18,090đ
11	Đĩa phanh trước 45251-KWB-602 HONDA FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	45251KWB602	1	956,536đ
11	Đĩa phanh dầu trước 45251-KWW-B11 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	45251KwWB11	1	420,182đ
12	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KGH900	1	25,326đ
13	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
14	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91051-K03-H31 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	91051K03H31	1	66,234đ
14	Vòng bi 6201UUL (China) 91051-K03-H33 HONDA FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	91051K03H33	1	61,819đ
15	PHỐT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ
16	Phốt chắn bụi 42x54x7 91251-KWB-601 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	91251KWB601	1	35,355đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f14-20-catalogue-banh-xe-truoc-afs110mcs-honda-blade-110--EPCDOV0001849> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001849). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f14-20-catalogue-banh-xe-truoc-afs110mcs-honda-blade-110--EPCDOV0001849>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001849)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f14-20-catalogue-banh-xe-truoc-afs110mcs-honda-blade-110--EPCDOV0001849>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001849)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f14-20-catalogue-banh-xe-truoc-afs110mcs-honda-blade-110--EPCDOV0001849>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (AFS110MCS) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001849)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.